

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG**



**ISO:9001-2015**

**ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP**  
**NGÀNH KIẾN TRÚC**

Giáo viên hướng dẫn: TH.S-KTS.CHU ANH TÚ

Sinh viên thực hiện : HÀ THANH TOÀN

**Hải Phòng 2019**

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG**

-----

**THƯ VIỆN KHOA HỌC TỔNG HỢP HẢI PHÒNG**

**ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY  
NGÀNH KIẾN TRÚC**

Sinh viên : HÀ THANH TOÀN

Giáo viên hướng dẫn: TH.S-KTS. CHU ANH TÚ

**HẢI PHÒNG 2019**

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG**

---

**NHIỆM VỤ ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP**

**LỜI MỞ ĐẦU**

*Sau 5 năm học tập tại trường đại học Dân Lập Hải Phòng , dưới sự dìu dắt và dạy bảo của các thầy cô, em đã trang bị được cho mình một nền tảng kiến thức nhất định về kiến trúc công trình và quy hoạch đô thị. Quãng thời gian thực hiện đồ án tốt nghiệp cũng là một dịp rất tốt để em có thể nâng cao trình độ bản thân, tích lũy thêm kiến thức và kinh nghiệm, qua đó thêm tự tin khi bước chân trên con đường trở thành một kiến trúc sư. Qua đây em xin chân thành cảm ơn Ths.Kts. Chu Anh Tú , thầy đã nhiệt tình hướng dẫn và chỉ bảo, giúp đỡ em thực hiện, hoàn thành đồ án tốt nghiệp này !*

*CUỐI CÙNG CHO EM XIN ĐƯỢC VIẾT LỜI CẢM ƠN SÂU SẮC ĐẾN CÁC THẦY CÔ, CHÚC MỌI NGƯỜI LUÔN CÓ SỨC KHỎE, CÔNG TÁC TỐT, NHIỀU NIỀM VUI, NHIỀU.....ĐIỀU TỐT ĐẸP.....CẢM ƠN THẦY CÔ VÌ TẤT CẢ TRONG 5 NĂM ĐÃ QUA.*

*Sinh viên*

*HÀ THANH TOÀN*

Sinh viên: HÀ THANH TOÀN      Mã số:1312109014  
Lớp: XD1701K      Ngành: Kiến trúc  
Tên đề tài: THƯ VIỆN KHOA HỌC TỔNG HỢP HẢI PHÒNG

## MỤC LỤC

### **1- PHẦN MỞ ĐẦU**

- 1.1. Khái niệm sách**
- 1.2. Vai trò và tác dụng của sách**
- 1.3. Khái niệm, mục đích, ý nghĩa của thư viện**
- 1.4. Phân loại thư viện**
- 1.5. Một số thư viện trên thế giới**

### **2- LÝ DO LỰA CHỌN ĐỀ TÀI**

- 2.1. Lý do lựa chọn đề tài**
- 2.2. Quy mô dự kiến**

### **3- ĐỊNH HƯỚNG THIẾT KẾ**

- 3.1. Xu hướng phát triển của thư viện**
- 3.2. Định hướng thiết kế**

### **4- NỘI DUNG ĐỒ ÁN**

- 4.1. Vị trí danh giới**
- 4.2. Các ý tưởng, giải pháp cho công trình**

### **5- NHIỆM VỤ THIẾT KẾ**

- 5.1. Chỉ tiêu kế hoạch**
- 5.2. Chỉ tiêu diện tích**

### **6- NỘI DUNG THIẾT KẾ CHI TIẾT**

## **1. PHẦN MỞ ĐẦU**

### **1.1. Khái niệm sách**

Sách là loại sản phẩm công nghiệp có tính chất nghệ thuật, có hình thức trình bày trang trí do con người tạo ra.

Xét về hình thức của sách ta có thể hiểu được trình độ văn minh của loài người qua các thời đại; nội dung của sách diễn đạt tư tưởng, tình cảm của con người, nhận thức của con người đối với thế giới vật chất xung quanh, phản ánh quy luật phát triển của tự nhiên và xã hội có tác dụng thúc đẩy quá trình phát triển lịch sử. Vì vậy, nội dung và hình thức của sách luôn gắn liền với tình hình phát triển kinh tế, chính trị và văn hóa của xã hội.

### **1.2. Vai trò và tác dụng của sách**

Sách là nguồn tri thức phong phú nhất của loài người, là công cụ mạnh mẽ thúc đẩy sự tiến bộ về văn hóa và khoa học kỹ thuật. Những phát minh vĩ đại, những tư tưởng khoa học thiên tài, những thành tựu kỹ thuật nổi tiếng tìm ra được là nhờ có sách. Sách giúp chúng ta ghi lại những tri thức và kinh nghiệm đã tích lũy được qua hàng ngàn thế kỷ trong tất cả các lĩnh vực hoạt động của nó, để truyền lại cho các thế hệ mai sau, không ngừng đi theo con đường tiến bộ.

Sách là trí tuệ của loài người, là bộ nhớ, là kinh nghiệm của nhân loại đã ghi lại và ngày càng hoàn chỉnh trong quá trình phát triển. Sách chỉ phát huy được hết giá trị của nó và lưu lại cho thế hệ sau chỉ khi sách được tập hợp lại thành một khối thống nhất và có tổ chức trong một không gian ngày nay được gọi là Thư Viện.

### **1.3. Khái niệm, mục đích, ý nghĩa của thư viện**

Thư viện không chỉ là những kho tàng sách báo phong phú. Đây là cơ thể sống hoạt động, nuôi dưỡng rất nhiều người, là món ăn tinh thần của độc giả thỏa mãn một cách đầy đủ lợi ích, khát vọng và hứng thú của họ.

Có thể khẳng định, trên khắp thế giới, dù quốc gia nhỏ bé nhất như quốc đảo Madagasca đến những nước lớn với hàng tỷ dân như Trung Quốc không nước nào lại không có thư viện.

Họ xây dựng thư viện nhằm lưu trữ ( tàng trữ ) và truyền bá không chỉ những trí thức của dân tộc mình mà còn những tri thức của toàn nhân loại. Thư viện góp phần phồn vinh, cường thịnh và nền văn minh, văn học phong phú của bất kỳ quốc gia nào. Nếu không có thư viện thì sự ngu dốt, sự nghèo đói, thậm chí sự suy vong sẽ tới với quốc gia đó, dân tộc đó.

Thư viện có ý nghĩa : không chỉ là nơi tàng trữ giữ gìn sách, hồ sơ,... mà còn là:

- Sự truyền bá kiến thức
- Sự giáo dục và nghiên cứu của mọi người trong xã hội

Trong các lĩnh vực như :

- Tư tưởng , triết học, chính trị, đạo giáo, luật pháp;
- Lịch sử tự nhiên và con người;
- Văn học, văn hóa nghệ thuật;
- Khoa học kỹ thuật công nghệ;
- Y học, sự phát triển của các loài
- Các ngành khác...

#### **1.4. Phân loại thư viện**

##### **1.4.1. Phân loại theo cấp quản lý chính quyền và đối tượng sử dụng**

- Thư viện tổng hợp
- Thư viện tổng hợp quốc gia
- Thư viện tổng hợp của tỉnh – thành phố lớn
- Thư viện tổng hợp của quận, huyện

- Thư viện tổng hợp cấp xã, phường

Cách phân loại này kết hợp với cách phân loại theo quy mô ( lượng độc giả - lượng đầu sách ). Thư viện tổng hợp bao gồm các loại sách báo tạp chí, hồ sơ tư liệu của tất cả các ngành nghề khoa học. Ngoài ra nó tổng hợp cả về lứa tuổi, thành phần trình độ của người đọc.

##### **1.4.2. Thư viện chuyên ngành**

Loại thư viện chuyên ngành có thể :

- Do nhà nước quản lý : thư viện văn học, thư viện khoa học, thư viện lịch sử tự nhiên, con người là toàn bộ một chuyên ngành nào đó.
- Do các Bộ, ngành các cơ quan nghiên cứu sản xuất, các trường đại học, dạy nghề quản lý. Loại thư viện này thường gắn liền với các cơ sở nghiên cứu khoa học, cơ sở đào tạo, hay cơ sở sản xuất thực nghiệm...
- Thư viện Hải dương học, thư viện Hàng không
- Thư viện Quân đội, thư viện Công an...
- 

##### **1.4.3. Thư viện đặc biệt : dung cho các đối tượng đặc biệt**

- Thư viện Quốc hội
- Thư viện các Đảng phái đoàn thể riêng
- Thư viện tôn giáo : như thư viện Phật giáo ( thư viện Algeri cạnh nhà thờ Mosqué trong đó có chứa hàng ngàn cuốn kinh Coran, hay thư viện Vatican cũn có hàng ngàn cuốn kinh thánh ) .
- Thư viện thiếu niên nhi đồng
- Thư viện cho người khuyết tật, người khiếm thính, khiếm thị ...có các loại sách báo tạp chí bằng chữ nổi, hoặc trang thiết bị đặc biệt dùng cho các đối tượng này. Tuy nhiên, một số quốc gia gắn thư viện này với các thư viện trong vùng, tùy theo mức độ yêu cầu, rõ nhất là về số lượng đối tượng đọc đã chi phối đến năng lực phục vụ của thư viện.
-

## 1.5. Một số thư viện lớn trên thế giới

- Thư viện Hoàng gia Copenhagen, Copenhagen, Đan Mạch



Thư viện thành phố Stuttgart, Stuttgart, Đức



## 2. LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI

### 2.1. Lý do lựa chọn đề tài

Ngày nay đất nước ta có sự gia tăng ngày càng lớn độc giả là học sinh, sinh viên, nghiên cứu sinh và các cán bộ khoa học, nhu cầu học tập, nghiên cứu ngày càng cao để đáp ứng với nhiệm vụ của xã hội trong giai đoạn mới công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, đưa đất nước phát triển và hội nhập với thế giới. Các kho sách trong thư viện còn hạn chế ở phạm vi trong nước, tạp chí sách báo nước ngoài rất quý hiếm do phải mua bằng ngoại tệ mà không có ngân sách đầu tư. Việc trao đổi sách với các thư viện nước ngoài rất ít nên nguồn sách báo ngoại văn không được bổ sung đầy đủ.

Phần lớn các thư viện ở Việt Nam hiện nay đang được thiết kế không đúng tiêu chuẩn hoặc sử dụng từ những công trình không có chức năng là thư viện nên rất chật chội, không hợp lý khi sử dụng công nghệ bảo quản và khai thác ở dạng cổ điển, truyền thống, không thuận tiện nên không đáp ứng được các yêu cầu về chỉ tiêu kỹ thuật.

Tài liệu ít được chuyển sang dạng chứa tin khác như máy tính, các dạng đĩa từ, băng từ, CD Rom, microfilm vì không có phương tiện trang thiết bị kỹ thuật.

Thời gian lấy tài liệu, sách báo phục vụ bạn đọc rất lâu, khoảng từ 15 phút đến 30 phút do dây chuyền lấy sách từ kho đến phòng đọc hoàn toàn thủ công.

Các hình thức đọc như đọc tự chọn, đọc tại kho sách mở hoặc mượn sách về nhà còn hạn chế.

Chưa có hoạt động nào về cung cấp thông tin nghe nhìn, số lượng và các đối tượng bạn đọc còn hạn chế do cơ sở vật chất còn chưa đủ để đáp ứng yêu cầu hiện tại.

Hải An có tốc độ phát triển rất nhanh chóng trong những năm gần đây, tuy nhiên thành phố còn thiếu rất nhiều hạng mục công trình công cộng, điển hình như là thư

viện cấp thành phố, là nơi giao lưu tìm hiểu kiến thức phục vụ nhu cầu của học sinh, sinh viên cũng như người dân của thành phố và rộng hơn, là cho toàn tỉnh.

## 2.2. Quy mô dự kiến

- Thư viện được xây dựng phục vụ trực tiếp cho dân cư trong Quận Hải An .
- Quận có diện tích : 88,39 km<sup>2</sup>, bao gồm 35 xã, 2 thị trấn, trong đó có 6 xã miền núi
- Dân số là : 77,600 người (thời điểm 2015).
- Sức chứa tối đa thư viện : 1100 người

## 3. ĐỊNH HƯỚNG THIẾT KẾ

### 3.1. Xu hướng phát triển của thư viện

- Xu hướng chung :

Thông tin ngày nay là tài sản của bất kỳ quốc gia nào mong muốn tiến bộ và phát triển. Trong khi đó thư viện là nơi lưu trữ, cung cấp thông tin chủ yếu trong nước nên nó giữ vai trò chiến lược hướng tới nhu cầu cung cấp, phát triển thông tin trong tương lai.

Các thư viện công cộng sẽ là những trung tâm học tập cho tầng lớp thanh niên nhằm nâng cao đời sống tinh thần cho họ thông qua quá trình tự giáo dục trang bị kiến thức và tự giác học tập. Nhưng muốn đạt được hiệu quả tốt, các thư viện cần khai thác những tiến bộ của công nghệ thông tin hiện đại như máy vi tính, các hệ thống mạng internet... để có thể cung cấp, trao đổi thông tin với tất cả các thư viện và mọi nơi trên thế giới một cách nhanh chóng, mang tính thời sự cao, góp phần nâng cao trí thức cho toàn xã hội.

Các thư viện được xây dựng hiện đại và hợp lý ngày nay là kết quả của sự phát triển lâu dài. Một trong những bộ phận quan trọng nhất của thư viện là kho sách, có thể coi là sự kết hợp giữa hình thức và tiêu chuẩn để đưa ra được khối tích của số lượng sách cơ bản trong kho. Song ngày nay, với sự ra đời của máy vi tính cùng công nghệ thông tin, lưu trữ thông tin dưới dạng kho sách đã dần chuyển sang lưu trữ dưới dạng các hình ảnh dữ liệu số. Các phương tiện hiện đại này đã cho phép người đọc có thể tìm và tổng hợp một

cách dễ dàng các vấn đề từ một hoặc nhiều thư viện trong vùng. Các phòng đọc được trang bị máy vi tính thay cho hệ thống thư mục cổ điển, và thay vì mượn sách người đọc có thể photocopy trên máy tính các loại sách họ cần đến. Thay vì lưu trữ sách, các máy tính được kết nối với “ hàng ngàn dữ liệu sách “ để lấy thông tin nhanh chóng. Tất cả những vấn đề trên có thể tạo điều kiện thiết kế thư viện một cách cơ động hơn, gọn gang hơn nhưng công suất phục vụ lớn hơn gấp nhiều lần, trên cơ sở tăng diện tích khu vực giao lưu trong ngoài phòng đọc.

Trong một tương lai không xa, các thư viện ở các tỉnh, thành phố sẽ trở thành các thư viện đa phương tiện và nhớ các phương tiện nhân sao, các máy tính và xa lộ thông tin cũng mở ra cho các thư viện khả năng

- Xu hướng thiết kế công trình thư viện ở Việt Nam :

Thư viện hiện đại ngoài việc chứa các thông tin lưu trữ trên giấy còn có thể lưu trữ trên các phương tiện khác như : máy tính, băng đĩa từ, micro – film ...

Những phương tiện này có ưu điểm là : tiết kiệm được không gian lưu trữ, hạn chế công tác bảo quản và sửa chữa, thời gian bảo quản lâu, dễ tự động hóa, cập nhật thông tin nhanh.

Xu hướng mới của thư viện là độc giả có thể trực tiếp với kho sách ( đặc biệt là thư viện trường học ). Cho nên trong thư viện trừ những kho có tính chất lưu trữ còn có các phòng phục vụ nên tổ chức theo phương thức mở ( phòng đọc tự chọn, tra cứu ... )

Thư viện vừa mang tính chất công trình giáo dục vừa mang tính chất một công trình văn hóa cho nên nó đòi hỏi có những không gian cảnh quan và văn hóa trong công trình nhất là trong khu vực công cộng.

### 3.2. Định hướng thiết kế

Trong các thư viện được xây dựng trước đây, hình thức kho sách đóng là một hình thức phổ biến. Hình thức này giúp bảo quản sách tốt hơn, ngăn cách người đọc với sách, việc tiếp cận và tìm kiếm thông qua các nhân viên của thư viện. Tuy nhiên, hình thức này bộc lộ những khuyết điểm rõ ràng như :

- Hệ thống mục lục bị xem nhẹ, rất khó khăn cho người đọc trong việc tìm tài liệu đúng ý mình
- Tiếp cận giữa người đọc và kho sách thông qua thủ thư, đây là giai đoạn mất rất nhiều thời gian, dẫn đến tần số phục vụ thấp khi nhu cầu tăng lên.

Hình thức kho mở : không gian đọc và khu vực kho sách liên hệ trực tiếp với nhau. Người đọc có thể trực tiếp lựa chọn tài liệu theo nhu cầu của bản thân, tiếp cận với nguồn tài liệu nhanh chóng và dễ dàng. Nhược điểm của hình thức này là khó khăn hơn trong việc bảo quản sách và quản lý hoạt động

Để khắc phục ưu nhược điểm của hai hình thức này, hướng nghiên cứu là thiết kế một thư viện mở song kho đóng vẫn tồn tại với quy mô nhỏ. Các tài liệu lưu trữ sẽ được phân chia thành 2 nhóm :

- Nhóm các tài liệu quý, cần được bảo quản kỹ càng hơn : xếp ở kho đóng, việc mượn các tài liệu này phải thông qua thủ thư
- Nhóm các tài liệu chung khác : được sắp xếp theo từng chuyên đề riêng ở các khu đọc, được đánh số để tìm kiếm, người đọc có thể tự tìm kiếm và lựa chọn.

Đưa thêm vào trong thư viện các không gian : phòng đọc riêng, phòng đọc nhóm, phòng đọc micro-film,... nhằm đáp ứng các nhu cầu khác nhau của bạn đọc.

Một cảnh quan sinh động hài hòa tạo một trạng thái tâm lý cân bằng tốt. Do đó cần tổ chức hệ thống đường, cây xanh, mặt nước hợp lý tạo cảnh quan hài hòa trong công trình, che chắn cho công trình khỏi các tác động bất lợi của tự nhiên. Sử dụng các yếu tố thiên nhiên để dẫn dắt không gian, là không gian trung chuyển làm mềm công trình, hòa lẫn không gian bên ngoài và bên trong làm một thể thống nhất.

## **4. NỘI DUNG ĐỒ ÁN**

### **4.1. Vị trí, ranh giới**

Diện tích : 1,9a

Vị trí khu đất xây dựng nằm trong khu đô thị mới trên tuyến đường Lê Hồng Phong, Đằng Hải, Q.Hải An – Hải Phòng

### **4.2. Khái quát đặc điểm tự nhiên, hiện trạng khu đất**

#### **4.2.1. Các điều kiện tự nhiên :**

5. Khu đất tiếp giáp với 2 tuyến đường chính
6. Khu đất xây dựng nằm trong chung tâm hành chính - khu đô thị mới trên tuyến đường Lê Hồng Phong, Đằng Hải, Q.Hải An – Hải Phòng
7. Phía tây và tây bắc của khu đất đi về hướng ngã 4 Bigc và các trục đường chính - là 1 tuyến đường quan trọng cần được tận dụng để tiếp cận vs các khu lân cận
8. - Địa hình của khu đất tương đối bằng phẳng , hiện đang có công trình xây dựng trên quỹ đất bao gồm 2 ngân hàng. =>> khu đất được quy hoạch lại trong dự án quy hoạch đô thị mới của sở quy hoạch là loại đất dịch vụ công cộng.
9. - Hướng đông bắc nên mở rộng đường phụ, vì tiếp giáp với trục đường chính, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho bạn đọc tiếp cận vào công trình
  - Khu đất có 3 mặt đứng chính ở hướng tây bắc - tây nam cần có giải pháp chắn nắng giảm bức xạ nhiệt vs tạo vi khí hậu

#### **4.2.2 Hiện trạng sử dụng đất**

Khu đất nằm trong khu vực quy hoạch của thành phố

Địa hình khu đất là bằng phẳng.

#### **4.2.3 .Giải pháp phân khu chức năng**

Một thư viện được chia thành các khối chức năng chính :

- Khối đọc chính
- Khối kho và phụ trợ kho
- Khối hành chính
- Khối các không gian phụ trợ : hội trường , phòng hội thảo, khu café giải khát

Trong đó khối đọc cần một không gian yên tĩnh, giảm thiểu tối đa tiếng ồn từ các khu vực khác tác động vào

⇒ Giải pháp đưa ra là xếp khối công trình

- Khối đọc chính và khối kho : chiếm diện tích lớn, ưu tiên về hướng gió, được đặt vào sâu trong khu đất nhằm tránh tiếng ồn từ phía đường giao thông chính



- Khối các không gian chức năng phụ trợ khác ( hành chính, hội trường, café giải khát ) ; chiếm diện tích nhỏ hơn, được đưa ra ngoài nhằm giảm thiểu tác động của nắng hướng tây và nguồn ồn vào khối đọc chính
- Hai khối này tách ra, song vẫn liên kết với nhau bằng khối phụ tạo ra khoảng cách không gian đón, từ đó chia ra các lối vào riêng biệt, đưa người đọc tiếp cận với công trình

#### 4.2.4. Không gian phục vụ người đọc

##### a. Phòng tra cứu mục lục

- Bố trí gần sảnh, gần khu vực mượn mang sách về
- Sử dụng hệ thống tra cứu bằng máy vi tính, hệ thống mạng kết nối nội bộ
- Bố trí kèm theo chỗ trực,, theo dõi và chỉ dẫn

##### b. Phòng đọc chung

- Hướng tiếp cận dễ dàng
- Ưu tiên lấy sáng tự nhiên từ hướng Bắc và hướng Nam, Đông nam, có thể lấy sáng qua cửa bên, hoặc rờ cử sổ mái khu vực sảnh thông tầng
- Đặt ở hướng có phong cảnh tốt, liên kết với các không gian đọc ngoài trời ( logia, ban công )
- Đảm bảo tiêu chuẩn diện tích : phòng đọc lớn ( thời gian đọc không quá 2 giờ ), diện tích cho một chỗ ngồi đọc là 1.35m<sup>2</sup>/chỗ đến 1.5m<sup>2</sup>/chỗ. Khối tích từ 7m<sup>3</sup> đến 9m<sup>3</sup>/chỗ
- Tiêu chuẩn chiếu sáng tại bàn học lớn hơn hoặc bằng 200lux
- Tiêu chuẩn độ ồn cho phép không quá 25dB
- Tiêu chuẩn thông thoáng gió và không khí sạch cũng như nhiệt độ độ ẩm thích hợp với người đọc.

##### c. Các phòng đọc riêng và phòng đọc nhóm

- Thời gian đọc trên 4 giờ, diện tích cho mỗi chỗ đọc là 3-4m<sup>2</sup>, khối tích là từ 6-8m<sup>3</sup>
- Bố trí liên kết với các khu vực để sách
- Có thể kết hợp với hiên đọc, sân đọc

##### d. Khu vực kho sách mở

- Hướng tiếp cận dễ dàng
- Bố trí thẳng thắn, có quy định về việc đánh số, phân loại sách được rõ ràng, giúp người đọc dễ dàng tìm kiếm được tư liệu
- Bố trí tránh ánh nắng tác động trực tiếp, nhằm giữ cho sách không bị hư hại
- Các giá sách được tính theo modul tiêu chuẩn, khoảng cách giữa 2 giá là 1m – 1,2m, đảm bảo cho 2 luồng tìm kiếm từ hai bên
- Đảm bảo quy định về độ dài giá sách ( không quá 7m ), chiều cao theo tầm với của con người ( không quá 2.2m )

## 5. NHIỆM VỤ THIẾT KẾ

### 5.1 . Chỉ tiêu quy hoạch

- Chỉ tiêu quy hoạch
- 1- Diện tích khu đất – Đề xuất : 1,9ha. – Thiết kế : 1,9ha
- 2- Mật độ xây dựng – Đề xuất :20% – Thiết kế :2.2%
- 3- Diện tích xây dựng : 4200 m<sup>2</sup>
- 4- Tầng cao : 5tầng
- 5- Thiết kế với quy mô cấp thành phố
- 6- Cấp công trình đặc biệt

### 5.2. Chỉ tiêu diện tích

#### 5.2.1 Hệ thống các phòng đọc

- |   |  |
|---|--|
| 1- Khu Đọc Trẻ em + Không gian sáng tạo   | : Số lượng 1 – Diện Tích Thiết Kế : 330 m <sup>2</sup> (phòng trong nhà) 180 m <sup>2</sup> (Không gian sáng tạo ngoài trời) |
| 2- Phòng Đọc Đa Phương Tiện               | : Số lượng 1 – Diện Tích Thiết Kế : 445 m <sup>2</sup>   |
| 3- Phòng Đọc Thanh Thiếu Niên             | : Số lượng 1 – Diện Tích Thiết Kế : 445 m <sup>2</sup>   |
| 4- Phòng Đọc Khoa Học – Tự Nhiên          | : Số lượng 1 – Diện Tích Thiết Kế : 545 m <sup>2</sup>   |
| 5- Phòng Đọc Ngoại Văn                    | : Số lượng 1 – Diện Tích Thiết Kế : 463 m <sup>2</sup>   |
| 6- Phòng Đọc Vi Tính                      | : Số lượng 1 – Diện Tích Thiết Kế : 463 m <sup>2</sup>   |
| 7- Phòng Đọc Tạp Trí                      | : Số lượng 1 – Diện Tích Thiết Kế : 545 m <sup>2</sup>   |
| 8- Phòng Đọc Cá nhân                      | : Số lượng 1 – Diện Tích Thiết Kế : 463 m <sup>2</sup>   |
| 9- Phòng Đọc Khoa Học – Xã Hội – Nhân Văn | : Số lượng 1 – Diện Tích Thiết Kế : 545 m <sup>2</sup>   |

#### 5.2.2 Khu Hành Chính

- Có lối vào riêng
- Đảm bảo hướng gió, nắng thuận lợi, có hướng nhìn tốt từ trong ra ngoài và ngược lại

- Đảm bảo các tiêu chuẩn về diện tích, khối tích, tiêu chuẩn sử dụng trang thiết bị và đồ đạc nội thất, ngoại thất công trình, đảm bảo kỹ thuật điều hòa, phân cấp chịu lửa
- Đảm bảo tính thẩm mỹ, sự thống nhất, hài hòa với tổng thể công trình
- Tận dụng tối đa gió, ánh sáng tự nhiên nhằm giảm thiểu chi phí điều hòa thông gió nhân tạo

1- Sảnh hành chính :	Số lượng 1– Diện Tích Thiết Kế :
120m <sup>2</sup>	
2- Phòng giám đốc :	Số lượng 1– Diện Tích Thiết Kế :
32m <sup>2</sup>	
3- Phòng phó giám đốc :	Số lượng 1– Diện Tích Thiết Kế :
32m <sup>2</sup>	
4- Phòng y tế :	Số lượng 1– Diện Tích Thiết Kế :
32m <sup>2</sup>	
5- Phòng quản trị mạng:	Số lượng 1– Diện Tích Thiết Kế :
32m <sup>2</sup>	
6- Phòng công đoàn:	Số lượng 1– Diện Tích Thiết Kế :
32m <sup>2</sup>	
7- Phòng SHC:	Số lượng 1– Diện Tích Thiết Kế :
25m <sup>2</sup>	
8- Phòng Hut Thuốc :	Số lượng 1– Diện Tích Thiết Kế :
15m <sup>2</sup>	
9- Phòng Nghiệp Vụ :	Số lượng 1– Diện Tích Thiết Kế :
32m <sup>2</sup>	
10- Phòng họp :	Số lượng 1– Diện Tích Thiết Kế :
25m <sup>2</sup>	
11- Kho :	Số lượng 2– Diện Tích Thiết Kế :
15m <sup>2</sup>	
12- WC :	Số lượng 2– Diện Tích Thiết Kế :
16m <sup>2</sup>	

### 5.2.3 Khu vực Canteen . café

- Không gian rộng rãi, có thông gió tự nhiên, có hướng nhìn đẹp
- Khu vực phụ trợ bao gồm : kho, phòng pha chế
- Nếu tách biệt với các khu khác phải có hệ thống WC phụ trợ

- Hướng tiếp cận dễ dàng từ khu đọc hoặc từ bãi gửi xe

1- BAR :	Số lượng 1– Diện Tích Thiết Kế :
24m <sup>2</sup>	
2- Kho :	Số lượng 1– Diện Tích Thiết Kế :
22m <sup>2</sup>	
3- Café sách :	Số lượng 1– Diện Tích Thiết Kế :
240m <sup>2</sup>	
4- WC :	Số lượng 2– Diện Tích Thiết Kế : 50
m <sup>2</sup>	

### 5.2.4 Khu vực hội trường

- Chức năng : Họa các cuộc trao đổi chuyên đề, các cuộc seminaire, họp giới thiệu chủ đề sách ( sử dụng nội bộ trong phạm vi thư viện ). Ngoài ra có thể cho các đối tượng bên ngoài sử dụng để tăng hiệu suất sử dụng của hội trường.
- Vị trí : đặt tách ra khỏi khu vực đọc chính nhằm giảm thiểu tiếng ồn, có lối đi riêng, sảnh riêng song vẫn đảm bảo liên kết với tổng thể công trình
- Quy mô : 280 chỗ, tiêu chuẩn 0,9 – 1,2 m<sup>2</sup>/ 1 chỗ ngồi
- Sân khấu 1/7 -1/5 diện tích phòng khán giả
- Khu hậu san khấu 2 phòng

1- Sảnh hội trường :	Số lượng 1– Diện Tích Thiết Kế :
82m <sup>2</sup>	
2- Hội Trường :	Số lượng 1– Diện Tích Thiết Kế :
320m <sup>2</sup>	
3- Sân Khấu :	Số lượng 1– Diện Tích Thiết Kế :
32m <sup>2</sup>	
4- Khu hậu san khấu :	Số Lượng 2 phòng– Diện Tích Thiết
Kế : 40m <sup>2</sup>	
5- wc :	Số lượng 2– Diện Tích Thiết Kế : 35
m <sup>2</sup>	

### 5.2.5 Khu Đọc Ngoài Trời

- Chức năng : Đọc sách ngoài trời , thư giãn
- Vị trí : tách ra khỏi khu vực đọc chính nhằm giảm thiểu tiếng ồn, ngoài trời đón nắng và gió tốt

- Đặc điểm : . Có cây xanh mặt nước, đất được bồi đắp thành đồi, tạo độ dốc – view đẹp

1- Đọc ngoài trời có mái che : Số lượng 1– Diện Tích Thiết Kế : 740 m<sup>2</sup>

2- Đọc ngoài trời: Số lượng 1– Diện Tích Thiết Kế : 4500m<sup>2</sup>

### **5.3 Giải pháp thiết kế hệ thống kỹ thuật cho công trình**

- Kết cấu chính : hệ khung bê tông cốt thép, lưới cột 8,4m và 7,5m
- Phân bố đều các hộp kỹ thuật trên mặt bằng của công trình
- Gắn phần kỹ thuật này với các khu phụ trợ : nhà vệ sinh, thang máy, thang thoát hiểm
- Hệ thống đường ống cấp khí tươi, điều hòa theo các hộp kỹ thuật phân bố đều khắp công trình
- Khu vực kỹ thuật tổng đặt ở tầng 1 và tầng tum – mái tầng 5 , điều khiển hệ thống hoạt động của toàn công trình

## **6. NỘI DUNG THIẾT KẾ CHI TIẾT**

- Bao gồm các bản vẽ về:
  - Tổng mặt bằng
  - Mặt bằng
  - Mặt cắt
  - Phối cảnh
  - Nội thất
  - Các chi tiết cắt
- Các thiết kế về không gian đọc sách: là những không gian lớn không có tường ngăn cách,tạo lên 1 không gian mở rộng lớn,tự do thoải mái .
- Ánh sáng từ 2 bên chiếu vào tạo lên các khoảng chiếu sáng tự nhiên mà không gây chói do cấu tạo đặc biệt của các lớp bao che bên ngoài.